

Số: **295/2021/QĐST-HNGĐ**

Sơn Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 481/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đi, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn S, xã Đi, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức D. và chị Nguyễn Thị Tuyết N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 10/8/2013 và Nguyễn Trúc L, sinh ngày 05/01/2016 cho anh Nguyễn Đức D. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị Tuyết N. không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản, đất đai chung: Anh Nguyễn Đức D. và chị Nguyễn Thị Tuyết N. xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về vay nợ chung: Anh Nguyễn Đức D. và chị Nguyễn Thị Tuyết N. xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Đức D. phải nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001766 ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Anh D còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Tuyết N. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến